

CÔNG TY CỔ PHẦN GOOD EATS VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GOOD EATS VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GOOD EATS VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GOOD EATS VIET NAM .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108611068

3. Ngày thành lập: 01/02/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 48 Nguyễn Bình Khiêm , Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
2.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
3.	Phá dỡ	4311
4.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
5.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
6.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
7.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
8.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
9.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
10.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
11.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
12.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
13.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
14.	Xây dựng công trình thủy	4291
15.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
16.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
18.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
19.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511

20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
21.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
22.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
23.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chi tiết: - Tổ chức các buổi trình diễn kịch trực tiếp, các buổi hoà nhạc và opera hoặc các tác phẩm khiêu vũ và các tác phẩm sân khấu khác;- Hoạt động của các nhà sản xuất hoặc các nhà thầu về các sự kiện trình diễn nghệ thuật trực tiếp, có hoặc không có cơ sở.	9000
24.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: - Hoạt động sản xuất ghi âm gốc như ghi băng, đĩa CD; - Phát hành, quảng cáo và phân phối băng ghi âm đến những người bán buôn, bán lẻ hoặc trực tiếp đến công chúng - Hoạt động ghi âm phục vụ các hoạt động trong trường quay hoặc các nơi khác, bao gồm cả việc sản xuất chương trình băng đài (không phải trực tiếp);	5920
25.	Sản xuất nhạc cụ	3220
26.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
27.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
28.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; Bán buôn thủy sản; Bán buôn rau, quả; Bán buôn cà phê; Bán buôn chè; Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; Bán buôn thực phẩm khác Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632(Chính)
29.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
30.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế;	4649
31.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
33.	Bán buôn đồ uống	4633

34.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
35.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
36.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	7320
37.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn luật, tư vấn tài chính, hoạt động của văn phòng luật sư và công ty luật)	7020
38.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá);	7310
39.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế quy hoạch xây dựng Thiết kế kiến trúc công trình Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng công trình; Tư vấn lập hồ sơ mời thầu; Đánh giá hồ sơ dự thầu (không bao gồm tư vấn xác định giá gói thầu, giá hợp đồng xây dựng)	7110
40.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
41.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
42.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại;- Dạy đọc nhanh;- Đào tạo tự vệ;- Đào tạo về sự sống; Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;- Dạy máy tính.	8559
43.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Việc tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức. (không bao gồm tổ chức hợp báo và các chương trình Nhà nước cấm)	8230
44.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
45.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
46.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
47.	Đại lý du lịch	7911
48.	Điều hành tua du lịch	7912
49.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
50.	In ấn (trừ các loại Nhà nước cấm)	1811
51.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
52.	Xây dựng nhà để ở	4101
53.	Xây dựng nhà không để ở	4102
54.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
55.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073

56.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
57.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
58.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
59.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
60.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
61.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
62.	Xây dựng công trình điện	4221
63.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
64.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
65.	Bốc xếp hàng hóa	5224
66.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ, nhà trọ	5510
67.	Xây dựng công trình đường sắt	4211

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐOÀN KIỀU DŨNG	Căn hộ 05 dãy B Lạc Trung, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	50,000	001076000186	
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	50,000		
2	ĐỖ VÂN CHI	Số 48 Nguyễn Bình Khiêm, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	011739863	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000		
3	VŨ MAI ANH	Tổ 13, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	20,000	037195001530	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 037195001530

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ 13, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 6B, ngõ 61/16 Lạc Trung, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội